

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 09/2025/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Trịnh Bảo T, sinh năm 1993

Bị đơn: anh Trịnh Thanh M, sinh năm 1991

Cùng nơi cư trú: khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 58, 69, 71, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Bảo T và anh Trịnh Thanh M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* chị Trịnh Bảo T và anh Trịnh Thanh M thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* giao con chung Trịnh Minh N, sinh ngày 21/11/2018 cho anh Trịnh Thanh M trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), chị Trịnh Bảo T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho chị T không

ai được cản trở chị T thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, riêng và nợ: không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: chị Trịnh Bảo T phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) do chị T đã tự nguyện nộp thay cho bị đơn anh Trịnh Thanh M 75.000đ (bảy mươi lăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ từ số tiền tạm nộp án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số: 0005893 ngày 03/01/2025. Chị T được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKS quận Thốt Nốt;
- THADS quận Thốt Nốt;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

đã ký

Khúc Thị Hồng